

THÔNG TƯ

**Quy định về nội dung đào tạo, thi, cấp và công nhận
chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm**

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật sở hữu trí tuệ số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định nội dung đào tạo, thi, cấp và công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định về nội dung đào tạo, thi, cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm đối với các cơ sở đào tạo ở trong nước; quy định việc công nhận đối với chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp.

2. Thông tư này không quy định về việc đào tạo, thi, cấp và công nhận chứng chỉ về tính toán bảo hiểm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Thông tư này bao gồm:

1. Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính); Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm (thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm).

2. Các cơ sở đào tạo được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có chức năng đào tạo về bảo hiểm (sau đây gọi tắt là cơ sở đào tạo).

3. Các cá nhân dự thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm (sau đây gọi tắt là thí sinh dự thi).

4. Các cá nhân có chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp có yêu cầu được công nhận tại Việt Nam.

5. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đào tạo, tổ chức thi, cấp, công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG ĐÀO TẠO, THI, CẤP CHỨNG CHỈ

VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Ở TRONG NƯỚC

Điều 3. Các loại chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

1. Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm quy định tại Thông tư này bao gồm:

- a) Chứng chỉ tư vấn bảo hiểm.
- b) Chứng chỉ đánh giá rủi ro bảo hiểm.
- c) Chứng chỉ giám định tổn thất bảo hiểm.
- d) Chứng chỉ hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm.

2. Các chứng chỉ quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều này được chi tiết theo nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe.

3. Chứng chỉ quy định tại điểm c khoản 1 Điều này được chi tiết theo: Bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm hàng hải, bảo hiểm hàng không); bảo hiểm hàng hải; bảo hiểm hàng không.

Điều 4. Đào tạo chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

1. Hình thức đào tạo:

- a) Đào tạo tại các cơ sở đào tạo.
- b) Tự học.

2. Nội dung đào tạo chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm bao gồm:

a) Phần kiến thức chung:

- Pháp luật Việt Nam về kinh doanh bảo hiểm;
- Nguyên lý cơ bản về bảo hiểm.

b) Phần kiến thức chuyên môn:

- Đối với chứng chỉ tư vấn bảo hiểm: Kiến thức về đối tượng bảo hiểm; kiến thức về nghiệp vụ bảo hiểm; quy trình tư vấn bảo hiểm (về chương trình

bảo hiểm, sản phẩm bảo hiểm, quản trị rủi ro bảo hiểm và đề phòng hạn chế tổn thất).

- Đối với chứng chỉ đánh giá rủi ro bảo hiểm: Kiến thức về đối tượng bảo hiểm; kiến thức về quản lý rủi ro; quy trình đánh giá rủi ro.

- Đối với chứng chỉ giám định tổn thất bảo hiểm: Kiến thức về đối tượng bảo hiểm; kiến thức về nghiệp vụ bảo hiểm; quy trình giám định tổn thất bảo hiểm.

- Đối với chứng chỉ hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm: Kiến thức về đối tượng bảo hiểm; kiến thức về nghiệp vụ bảo hiểm; quy trình giải quyết bồi thường bảo hiểm.

Điều 5. Tổ chức thi

1. Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị tổ chức thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

2. Hình thức thi: thi tập trung.

3. Việc tổ chức thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được thực hiện hằng tháng. Trước ngày 31 tháng 12 hằng năm, Trung tâm thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm của năm kế tiếp trên trang thông tin điện tử của Trung tâm.

Điều 6. Thủ tục đăng ký dự thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

1. Việc đăng ký dự thi được thực hiện trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Trung tâm tại địa chỉ: <https://irt.mof.gov.vn> trước ngày thi tối thiểu 10 ngày.

Cơ sở đào tạo chịu trách nhiệm đăng ký cho các thí sinh là học viên của cơ sở đào tạo. Các thí sinh tự do đăng ký dự thi trực tiếp với Trung tâm. Hồ sơ đăng ký dự thi theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

- a) Thông tin cá nhân của thí sinh;
- b) Tên kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm;
- c) Loại chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm dự kiến đăng ký thi;
- d) Ngày thi, địa điểm thi;
- đ) Các thông tin khác có liên quan đến kỳ thi.

3. Chi phí dự thi:

Thí sinh có trách nhiệm nộp chi phí dự thi. Mức chi phí dự thi do Trung tâm thông báo. Các thí sinh do cơ sở đào tạo đăng ký dự thi nộp chi phí dự thi

qua cơ sở đào tạo để nộp cho Trung tâm, các thí sinh tự do nộp chi phí dự thi trực tiếp cho Trung tâm.

4. Trước ngày thi 03 ngày làm việc, Trung tâm thông báo danh sách thí sinh dự thi trên trang thông tin điện tử của Trung tâm (đối với các trường hợp đã nộp đủ hồ sơ và chi phí dự thi).

Điều 7. Ra đề thi

1. Đề thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được ra dưới dạng trắc nghiệm. Mỗi đề thi gồm phần kiến thức chung và phần kiến thức chuyên môn. Số lượng câu hỏi liên quan đến phần kiến thức chung chiếm 40%, số lượng câu hỏi liên quan đến phần kiến thức chuyên môn chiếm 60% tổng số lượng câu hỏi mỗi đề thi.

2. Đề thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được lấy từ Ngân hàng câu hỏi do Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm xây dựng. Ngân hàng câu hỏi được xây dựng theo từng loại chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm quy định tại Điều 3 Thông tư này và dựa trên nội dung đào tạo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này.

Điều 8. Thông báo kết quả thi

1. Căn cứ vào kết quả thi, Trung tâm có trách nhiệm phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm. Thí sinh dự thi đạt từ 70% tổng số điểm của bài thi trở lên được coi là thi đỗ kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm. Trung tâm ra Quyết định phê duyệt kết quả thi theo mẫu quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ thi, kết quả thi sẽ được thông báo trên trang thông tin điện tử của Trung tâm và trang thông tin điện tử của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

Điều 9. Cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

1. Căn cứ Quyết định phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm của Trung tâm:

a) Cơ sở đào tạo cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm cho thí sinh thi đỗ là học viên của cơ sở đào tạo.

b) Trung tâm cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm cho thí sinh thi đỗ là thí sinh tự do.

2. Việc cấp chứng chỉ được thực hiện trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt kết quả thi có hiệu lực.

3. Mẫu chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 10. Phúc tra và xử lý kết quả phúc tra

1. Thí sinh dự thi có quyền phúc tra về điểm thi của mình. Đơn phúc tra được gửi về Trung tâm theo mẫu quy định tại Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Thông tư này trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày thông báo chính thức kết quả thi trên trang điện tử của Trung tâm.

2. Trung tâm thực hiện chấm phúc tra và có văn bản trả lời kết quả phúc tra cho thí sinh trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị phúc tra của thí sinh.

3. Căn cứ kết quả phúc tra, Trung tâm phê duyệt điều chỉnh kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm (nếu có). Cơ sở đào tạo, Trung tâm cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định tại Điều 9 Thông tư này hoặc thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định tại Điều 11 Thông tư này.

Điều 11. Thu hồi, cấp đổi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

1. Cơ sở đào tạo, Trung tâm thực hiện thu hồi, cấp đổi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm mà cơ sở đào tạo, Trung tâm đã cấp trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Các trường hợp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm bị thu hồi, cấp đổi:

a) Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không có hiệu lực và bị thu hồi trong các trường hợp sau:

- Cá nhân được cấp chứng chỉ nhưng không tham dự kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm hoặc không thi đủ kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do Trung tâm tổ chức theo quy định tại Thông tư này;

- Cá nhân được cấp chứng chỉ đã giả mạo, gian lận về thông tin kê khai quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Thông tư này;

- Người được cấp chứng chỉ nhờ người khác thi hộ tại kỳ thi đó;

- Kết quả phúc tra bài thi của thí sinh không đủ điểm đỗ theo quy định tại Thông tư này;

- Người được cấp chứng chỉ cho người khác sử dụng chứng chỉ.

b) Người bị thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này (trừ trường hợp thu hồi do kết quả phúc tra bài thi) không được dự thi các kỳ thi về phụ trợ bảo hiểm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có Quyết định thu hồi chứng chỉ.

c) Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được cấp đổi trong trường hợp một trong các thông tin cá nhân của người được cấp chứng chỉ bị nhầm lẫn, sai sót:

- Họ/Tên đệm/Tên;

- Ngày tháng năm sinh;

- Số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu;
- Ngày cấp, nơi cấp Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu.

3. Đơn vị cấp chứng chỉ thực hiện việc thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm đã cấp theo Quyết định thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm. Mẫu Quyết định thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm được quy định tại Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có Quyết định thu hồi chứng chỉ, đơn vị cấp chứng chỉ có trách nhiệm thông báo danh sách các chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không có hiệu lực và bị thu hồi trên trang thông tin điện tử của đơn vị cấp chứng chỉ và thông báo cho Trung tâm. Thông tin về chứng chỉ không có hiệu lực và bị thu hồi được đăng công khai trên trang thông tin điện tử của Trung tâm và trang thông tin điện tử của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

CHƯƠNG III

CÔNG NHẬN CHỨNG CHỈ VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM

DO CƠ SỞ ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI CẤP

Điều 12. Nguyên tắc công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do các cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp

Cá nhân có chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do các cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp để được công nhận chứng chỉ tại Việt Nam cần đáp ứng đầy đủ các quy định sau:

1. Có chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm:

a) Chứng chỉ do cơ sở đào tạo cấp sau khi cá nhân thi đỗ kỳ thi do cơ quan quản lý bảo hiểm của nước ngoài tổ chức thi hoặc đơn vị do cơ quan nhà nước thành lập để thực hiện tổ chức thi chứng chỉ; hoặc

b) Chứng chỉ do các tổ chức đào tạo bảo hiểm quốc tế cấp: Viện Bảo hiểm và Tài chính Úc và New Zealand (ANZIIF), Viện Bảo hiểm Hoàng gia Anh (CII), Viện Đào tạo bảo hiểm Canada (IIC), Viện Quản trị rủi ro Anh (IRM), Viện Quản trị rủi ro Úc (RMIA), Viện Giám định Hoàng gia Anh (CILA), Viện Giám định Hoàng gia Úc (AICLA), Học viện Hàng hải Lloyd; hoặc

c) Chứng chỉ do các tổ chức đào tạo thuộc các quốc gia có thỏa thuận thừa nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm lẫn nhau với Việt Nam cấp.

2. Nội dung đào tạo chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm của cơ sở đào tạo ở nước ngoài phải đảm bảo tương ứng với từng loại chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm đề nghị được công nhận tại Việt Nam.

3. Hồ sơ đề nghị công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư này.

Điều 13. Thủ tục công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do các cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp

1. Cá nhân có chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp để được công nhận tại Việt Nam cần gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm về Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm) theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp bao gồm:

a) Đơn đề nghị công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp theo mẫu quy định tại Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Một (01) bản dịch công chứng sang tiếng Việt chứng chỉ đề nghị được công nhận;

c) Khung nội dung chương trình đào tạo hoặc bảng kê các môn học của chương trình đào tạo chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm đã học tại cơ sở đào tạo ở nước ngoài;

d) Bảng chứng chứng minh cá nhân đã thi đỗ kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ quan quản lý bảo hiểm của nước ngoài tổ chức thi hoặc đơn vị do cơ quan nhà nước thành lập để thực hiện tổ chức thi (đối với chứng chỉ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Thông tư này); do tổ chức đào tạo bảo hiểm quốc tế quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Thông tư này tổ chức thi (đối với chứng chỉ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Thông tư này); do tổ chức đào tạo thuộc các quốc gia có thỏa thuận thừa nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm lẫn nhau với Việt Nam tổ chức thi (đối với chứng chỉ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 12 Thông tư này);

đ) Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu của người đề nghị được công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp (bản sao công chứng).

3. Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm có văn bản công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp theo mẫu quy định tại Phụ lục số 6 ban hành kèm theo Thông tư này. Trong trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm phải có văn bản nêu rõ lý do. Danh sách người có chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do các cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp được công nhận tại Việt Nam được đăng công khai trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm và trang thông tin điện tử của Trung tâm.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

1. Ban hành Quy chế thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.
2. Xây dựng Ngân hàng câu hỏi thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định tại Thông tư này.
3. Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi, cấp, thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.
4. Công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp và thông báo công khai danh sách người có chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do các cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp được công nhận tại Việt Nam trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.
5. Lưu trữ hồ sơ công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 15. Trách nhiệm của Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm

1. Thông báo thời gian thi, địa điểm tổ chức thi, danh sách thí sinh dự thi, kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm trên trang thông tin điện tử của Trung tâm.
2. Ra đề thi, tổ chức thi, phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.
3. Tổ chức phúc tra kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.
4. Cấp, thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm đối với thí sinh tự do.
5. Thông báo danh sách cá nhân có chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không có hiệu lực và bị thu hồi trên trang thông tin điện tử của Trung tâm.
6. Lưu trữ hồ sơ về việc tổ chức thi, cấp, thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm thuộc phạm vi trách nhiệm của Trung tâm theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 16. Trách nhiệm của cơ sở đào tạo

1. Cơ sở đào tạo thực hiện đào tạo chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo nội dung quy định tại Điều 4 Thông tư này.
2. Đăng ký danh sách thí sinh dự thi với Trung tâm (đối với thí sinh là học viên của cơ sở đào tạo).

3. Cấp, cấp đổi, thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

4. Thông báo danh sách cá nhân có chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không có hiệu lực và bị thu hồi trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo.

5. Thực hiện đúng quy định về đào tạo, thi, cấp, cấp đổi, thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định tại Thông tư này. Trong trường hợp vi phạm quy định về cấp, cấp đổi, thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm, cơ sở đào tạo không được cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

6. Lưu trữ hồ sơ về việc cấp, thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ sở đào tạo theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 17. Trách nhiệm của thí sinh dự thi, cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi

1. Trách nhiệm của thí sinh dự thi:

a) Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, chính xác thông tin trong hồ sơ dự thi;

b) Đóng khoản chi phí dự thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm;

c) Tuân thủ Quy chế thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

2. Trách nhiệm của cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi: Tuân thủ Quy chế thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

Điều 18. Hiệu lực của Thông tư

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết. /..m

Nơi nhận: ▽

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- Cơ quan TW của các hội và đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Hiệp hội Bảo hiểm, DNBH, DNTBH, DNMGBH, CNNN, các tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm;
- Lưu VT, Cục QL BH.



Huyện Quang Hải

**Phụ lục 1 – MẪU QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THI CHỨNG CHỈ
PHỤ TRỢ BẢO HIỂM**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019)

CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT BẢO HIỂM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ĐÀO TẠO BẢO HIỂM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-NCĐT

Hà Nội, ngày ... tháng.....năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ĐÀO TẠO BẢO HIỂM

Căn cứ Thông tư số... /2019/TT-BTC ngày ... của Bộ Tài chính quy định về nội dung đào tạo, thi, cấp và công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-BTC ngày của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm;

Căn cứ kết quả thi chứng chỉ (tư vấn bảo hiểm/ đánh giá rủi ro bảo hiểm/giám định tổn thất bảo hiểm/hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm) loại hình....., tổ chức ngày....., tại.....;

Xét đề nghị của Trưởng phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm của ... thí sinh, tại kỳ thi mã số, tổ chức ngày ... , tại, trong đó: ... thí sinh đỗ (danh sách tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này), ... thí sinh không đỗ (danh sách tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này).

Điều 2. (“tên cơ sở đào tạo”) chịu trách nhiệm cấp chứng chỉ cho các thí sinh thi đỗ tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. (“tên cơ sở đào tạo”), Trưởng phòng....., Trưởng phòng Hành chính – Tài vụ - Quản trị của Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm và các thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục QL BH (để báo cáo);
- Lưu: VT, Phòng....(02b).

GIÁM ĐỐC

Phụ lục 1 – MẪU QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THI CHỨNG CHỈ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019)

PHỤ LỤC 1 - DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐỖ, ĐỦ ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ VỀ PTBH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-NCĐT ngày ... của Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm về việc phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm)

Chứng chỉ: ...(Tư vấn bảo hiểm/Đánh giá rủi ro bảo hiểm/Giám định tổn thất bảo hiểm/Hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm)

Loại chứng chỉ:....

Kỳ thi mã số:; Ngày thi:; Địa điểm thi:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Quốc tịch	Thẻ CCCD/Giấy CMND/ Hộ chiếu			Điểm thi	Tên cơ sở đào tạo/Thí sinh tự do	Mã chứng chỉ
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
1	Nguyễn Văn A								
2	...								
Tổng số: Người									

Phụ lục 1 – MẪU QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THI CHỨNG CHỈ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019)

PHỤ LỤC 2 - DANH SÁCH THÍ SINH THI KHÔNG ĐỖ KỶ THI CHỨNG CHỈ VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-NCĐT ngày ... của Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm về việc phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm)

Chứng chỉ: ...(Tur vấn bảo hiểm/Đánh giá rủi ro bảo hiểm/Giám định tổn thất bảo hiểm/Hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm)

Loại chứng chỉ:.....

Kỳ thi mã số:; Ngày thi:; Địa điểm thi:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Quốc tịch	Thẻ CCCD/Giấy CMND/ Hộ chiếu			Điểm thi	Tên cơ sở đào tạo/Thí sinh tự do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		
1	Nguyễn Văn A							
2	...							
Tổng số: người								

Phụ lục 2a – MẪU CHỨNG CHỈ VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 65 /2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính)

LOGO CƠ SỞ
ĐÀO TẠO

TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO
ĐỊA CHỈ, SỐ ĐIỆN THOẠI

CHỨNG CHỈ TƯ VẤN BẢO HIỂM ⁽¹⁾

Loại hình:.....(VD: Nhân thọ/phi nhân thọ/sức khỏe) ⁽²⁾

Ảnh 3x4

(phông nền
trắng, đóng
dấu của CSĐT
(dấu nổi))

Căn cứ Quyết định số ... ngày.... của Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm về việc phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm ⁽²⁾:

Cơ sở đào tạo bảo hiểm ⁽²⁾:..... ⁽³⁾

Cấp chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm cho: Ông/Bà ⁽²⁾:..... ⁽³⁾

Ngày sinh:...../...../..... ⁽²⁾ Quốc tịch:..... ⁽²⁾

Thẻ CCCD/Giấy CMND/Hộ chiếu số:..... ⁽²⁾

Cấp ngày:..... Tại:..... ⁽²⁾

Đã đạt kỳ thi cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm ⁽²⁾

Tổ chức ngày...../...../.... tại ... ⁽²⁾

....., ngày.....tháng.....năm..... ⁽⁴⁾

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP ⁽³⁾

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) ⁽⁴⁾

Mã chứng chỉ:..... ⁽⁴⁾

Số vào sổ:..... ⁽⁴⁾

(1) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 22, kiểu chữ đứng và đậm;

(2) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng và đậm;

(3) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng và đậm;

(4) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng.

Mã chứng chỉ ghi theo mã tại Phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt kết quả thi của Trung tâm. Số vào sổ ghi theo số của đơn vị cấp chứng chỉ.

Phụ lục 2b – MẪU CHỨNG CHỈ VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM

(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính)

LOGO CƠ SỞ
ĐÀO TẠO

TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO
ĐỊA CHỈ, SỐ ĐIỆN THOẠI

CHỨNG CHỈ ĐÁNH GIÁ RỦI RO BẢO HIỂM ⁽¹⁾

Loại hình:.....(VD: Nhân thọ/phi nhân thọ/sức khỏe) ⁽²⁾

Ảnh 3x4
(phông nền
trắng, đóng
dấu của CSĐT
(dấu nổi))

Căn cứ Quyết định số ... ngày.... của Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm về việc phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm ⁽²⁾:

Cơ sở đào tạo bảo hiểm ⁽²⁾:..... ⁽³⁾

Cấp chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm cho: Ông/Bà ⁽²⁾:..... ⁽³⁾

Ngày sinh:...../...../..... ⁽²⁾ Quốc tịch:..... ⁽²⁾

Thẻ CCCD/Giấy CMND/Hộ chiếu số:..... ⁽²⁾

Cấp ngày:.....Tại:..... ⁽²⁾

Đã đạt kỳ thi cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm ⁽²⁾

Tổ chức ngày...../...../..... tại ⁽²⁾

....., ngày.....tháng.....năm..... ⁽⁴⁾

Mã chứng chỉ:..... ⁽⁴⁾

Số vào sổ:..... ⁽⁴⁾

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP ⁽³⁾

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) ⁽⁴⁾

(1) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 22, kiểu chữ đứng và đậm;

(2) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng và đậm;

(3) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng và đậm;

(4) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng.

Mã chứng chỉ ghi theo mã tại Phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt kết quả thi của Trung tâm. Số vào sổ ghi theo số của đơn vị cấp chứng chỉ.

Phụ lục 2c – MẪU CHỨNG CHỈ VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM

(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính)

LOGO CƠ SỞ
ĐÀO TẠO

TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO
ĐỊA CHỈ, SỐ ĐIỆN THOẠI

CHỨNG CHỈ GIÁM ĐỊNH TỶ THẤT BẢO HIỂM ⁽¹⁾

Loại hình:.....(VD: Phi nhân thọ/Hàng hải/ Hàng không) ⁽²⁾

Ảnh 3x4

(phông nền
trắng, đóng
dấu của CSĐT
(dấu nổi))

Căn cứ Quyết định số ... ngày.... của Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo
hiểm về việc phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm ⁽²⁾:

Cơ sở đào tạo bảo hiểm ⁽²⁾:..... ⁽³⁾

Cấp chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm cho: Ông/Bà ⁽²⁾:..... ⁽³⁾

Ngày sinh:...../...../..... ⁽²⁾ Quốc tịch:..... ⁽²⁾

Thẻ CCCD/Giấy CMND/Hộ chiếu số:..... ⁽²⁾

Cấp ngày:..... Tại:..... ⁽²⁾

Đã đạt kỳ thi cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm ⁽²⁾

Tổ chức ngày...../...../... tại ... ⁽²⁾

....., ngày.....tháng.....năm..... ⁽⁴⁾

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP ⁽³⁾

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) ⁽⁴⁾

Mã chứng chỉ:..... ⁽⁴⁾

Số vào sổ:..... ⁽⁴⁾

(1) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 22, kiểu chữ đứng và đậm;

(2) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng và đậm;

(3) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng và đậm;

(4) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng.

Mã chứng chỉ ghi theo mã tại Phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt kết quả thi của Trung tâm. Số vào sổ ghi theo số của đơn vị cấp chứng chỉ.

Phụ lục 2d – MẪU CHỨNG CHỈ VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Bộ Tài chính)

LOGO CƠ SỞ
ĐÀO TẠO

TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO
ĐỊA CHỈ, SỐ ĐIỆN THOẠI

CHỨNG CHỈ HỖ TRỢ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG BẢO HIỂM ⁽¹⁾

Loại hình:.....(VD: Nhân thọ/Phi nhân thọ/ Sức khỏe) ⁽²⁾

Ảnh 3x4

(phông nền
trắng, đóng
dấu của CSĐT
(dấu nổi))

Căn cứ Quyết định số ... ngày... của Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm về việc phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm ⁽²⁾:

Cơ sở đào tạo bảo hiểm ⁽²⁾:..... ⁽³⁾

Cấp chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm cho: Ông/Bà ⁽²⁾:..... ⁽³⁾

Ngày sinh:...../...../..... ⁽²⁾ Quốc tịch:..... ⁽²⁾

Thẻ CCCD/Giấy CMND/Hộ chiếu số:..... ⁽²⁾

Cấp ngày:..... Tại:..... ⁽²⁾

Đã đạt kỳ thi cấp chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm ⁽²⁾

Tổ chức ngày...../...../... tại ⁽²⁾

....., ngày.....tháng.....năm..... ⁽⁴⁾

Mã chứng chỉ:..... ⁽⁴⁾

Số vào sổ:..... ⁽⁴⁾

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP ⁽³⁾

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) ⁽⁴⁾

(1) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 22, kiểu chữ đứng và đậm;

(2) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng và đậm;

(3) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng và đậm;

(4) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng.

Mã chứng chỉ ghi theo mã tại Phụ lục kèm theo Quyết định phê duyệt kết quả thi của Trung tâm. Số vào sổ ghi theo số của đơn vị cấp chứng chỉ.

**Phụ lục 3 – MẪU ĐƠN PHÚC TRA BÀI THI CHỨNG CHỈ
VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN PHÚC TRA
BÀI THI CHỨNG CHỈ VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM**

Kính gửi: Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm

Tôi tên là:

Sinh ngày:

Số thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Số điện thoại liên hệ:

Địa chỉ liên hệ Email:

Tôi đã tham dự kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm tổ chức.

Mã số kỳ thi: Ngày thi:.....

Địa điểm thi:.....

Điểm bài thi:.....

Tôi đề nghị Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm xem xét, chấm phúc tra bài thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm của tôi tại kỳ thi nói trên.

Tôi xin trân trọng cảm ơn.

....., ngàytháng.....năm

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Phụ lục 4 – MẪU QUYẾT ĐỊNH THU HỒI CHỨNG CHỈ
VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019)

**(“TÊN ĐƠN VỊ CẤP VÀ THU HỒI CHỨNG CHỈ” CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc)**

Số:

....., ngày ... tháng.....năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

**“NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CƠ SỞ ĐƠN VỊ CẤP/ THU HỒI
CHỨNG CHỈ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM”**

Căn cứ Thông tư số... /2019/TT-BTC ngày ... của Bộ Tài chính quy định về nội dung đào tạo, thi, cấp và công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm;

Căn cứ..... (văn bản của các cơ quan có liên quan về các trường hợp thu hồi chứng chỉ);

Xét đề nghị của,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chứng chỉ, mã chứng chỉ, cấp ngày..... của Ông/ Bà không có hiệu lực và bị thu hồi.

Điều 2. Lý do thu hồi: ... (nêu lý do thu hồi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo quy định tại trường hợp nào tại điểm a khoản 2 Điều 11 Thông tư số ... /2019/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về nội dung đào tạo, thi, cấp và công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm).

Điều 3. Ông/Bà có tên tại Điều 1 không được dự thi kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm tổ chức trong thời gian 12 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực (*Điều này không áp dụng trong trường hợp thu hồi do kết quả phúc tra*).

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng/ban....., và Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: VT, Phòng ... (02b).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP

(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục 5 – MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN CHỨNG CHỈ
VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM DO CƠ SỞ ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI CẤP**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN CHỨNG CHỈ
VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM DO CƠ SỞ ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI CẤP**

Kính gửi: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm - Bộ Tài chính

Tôi tên là:

Sinh ngày:

Số Thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số điện thoại liên hệ:

Địa chỉ liên lạc email:

Tôi đã đỗ kỳ thi cấp chứng chỉ (chứng chỉ tư vấn bảo hiểm/đánh giá rủi ro bảo hiểm/giám định tổn thất bảo hiểm/hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm) tổ chức ngày , tại và được (“tên cơ sở đào tạo ở nước ngoài”) cấp chứng chỉ.

Số chứng chỉ:..... Ngày cấp:.....

Tôi đề nghị Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm xem xét, công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm cho tôi theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về các thông tin tại hồ sơ đề nghị công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo của tôi là hoàn toàn chính xác.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

Các tài liệu kèm theo:

- Thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu (bản
sao công chứng)
- Chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm (bản sao
công chứng)
- Khung nội dung chương trình hoặc
bản kê các môn học của chương trình
đào tạo chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm
đã học
- Bằng chứng chứng minh đã thi đỗ
kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

....., ngàytháng.....năm

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Phụ lục 6 – MẪU VĂN BẢN CÔNG NHẬN CHỨNG CHỈ
VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM DO CƠ SỞ ĐÀO TẠO Ở NƯỚC NGOÀI CẤP**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT
BẢO HIỂM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QLBH-
V/v công nhận chứng chỉ về phụ
trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở
nước ngoài cấp

Hà Nội, ngày tháng năm

Kính gửi: Ông (Bà)

Căn cứ Thông tư số... /2019/TT-BTC ngày ... của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nội dung đào tạo, thi, cấp và công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp của Ông (Bà)..... gửi Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm ngày.... tháng... năm....

Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm công nhận:

Chứng chỉ

Của Ông/Bà:

Ngày tháng năm sinh:..... Quốc tịch:.....

Số thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu:

Số chứng chỉ:

Do (“tên tổ chức nước ngoài cấp chứng chỉ”).....

cấp ngày

được sử dụng để cung cấp dịch vụ.....tại Việt Nam.

Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm thông báo để Ông (Bà) biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm NCDTBH;
- Lưu: VT, Phòng.... (03b).

CỤC TRƯỞNG